TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19 /2023/HS-ST Ngày: 06 -4-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Dương Văn Bản

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lưu Xuân Hiến

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại Nhà văn hoá Tổ dân phố Xuân Miếu 1, phường Cải Đan,thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số11/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn N**, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1995, tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT:Tổ dân phố X, phường C, thành phố S, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố M, phường B, thành phố S, tỉnh T;Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): lớp 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 01/01/2023 cho đến nay

(Có mặt)

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Văn N: Bà Hoàng Thị B – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

-*Người chứng kiến:*

Ông Dương Văn H, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm M, xã T, thành phố S , tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

Ông Bùi Tá H, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm T, xã T, thành phố S, tỉnh T.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, Tổ công tác của đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đường 36 mét ở xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công thì phát hiện Dương Văn N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đã phát hiện và thu giữ tại túi áo bên trái phía trước Nam đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, Nam tự khai nhận là ma túy (Heroine) vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng nêu trên và đưa Nam về trụ sở làm việc.

Cùng ngày 01/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở gói niêm phong, cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn N có khối lượng là 0,209 gam và lấy mẫu vật gửi giám định theo quy định (phong bì ký hiệu A1).

Tại bản kết luận giám định số 179 ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định làchất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là* ***0,209 gam*** .

Quá trình điều tra bị cáo Dương Văn N khai nhận: Nam là người nghiện ma túy từ năm 2021 đến nay, khoảng 10 giờ ngày 01/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nam đi nhờ xe mô tô của người đi đường (Nam không quen biết) đến khu vực Công khu Công nghiệp Sông Công 2, sau đó đi bộ trên vìa hè đường bên phải hướng vào trong khu công nghiệp được khoảng 1 km thì gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ, đeo khẩu trang, khoảng 30 tuổi) đứng

bên lề đường nên Nam đến và hỏi "anh có đồ không" ý hỏi mua ma túy thì người đàn ông trả lời "có, lấy bao nhiêu", Nam trả lời "cho em một trăm" rồi đưa cho người đàn ông 100.000 đồng. Người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho Nam một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, Nam biết bên trong có ma túy nên cất giấu vào túi áo phía trước bên trái đang mặc và đi bộ trên lề đường vào khu công nghiệp Sông Công 2 tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thành phố Sông Công kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và mảnh giấy màu trắng; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,189 gam chất ma túy loại Heroine còn lại sáu giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng được chuyển bảo quản theo quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 08/3/2023của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáoDương Văn N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Namvề tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn N từ18đến 24 tháng tù;

Về vật chứng, đề nghịáp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,tịch thu tiêuhuỷ: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và mảnh giấy màu trắng; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,189 gam chất ma túy loại Heroine còn lại sáu giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo Nam theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị miễn án phí hình sự, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nam vì bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo.

Bị cáo Dương Văn N đồng ý với quan điểm của người bào chữa không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như kết luận điều tra và

Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Dương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố.Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 01/01/2023 tại khu vực xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn N tàng trữ trái phép ***0,209 gam*** ma túy, loại *Heroine,* mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáoDương Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....".

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của bị cáo Nam khai mua của người đàn ông tại khu vực khu công nghiệp Sông Công 2, do không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[3]Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an.

3.2. Về nhân thân: Bị cáosinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 08/12, sau đó ở nhà làm lao động tự do. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức, thiếu tu dưỡng rèn luyện, nghiện chất ma tuý dẫn đến phạm tội.

3.3. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nam được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáothuộc trường hợp có tính chất nghiêm trọng, nên cần phải xét xử bị cáo bằng án phạt tù buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian theo đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Dương Văn N mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập và không có tài sản riêng nên xét không cần thiết áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5]Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án:Đối với số ma túy bị thu giữ của Nam còn lại sau giám định và một số đồ vật liên quan khác đang được bảo quản tại Cơ quan thi hành án dân sự là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng,cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người thuộc gia đình hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng:Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2023.

* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Dương Văn N.

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn N 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

-01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và mảnh giấy màu trắng; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,189 gam chất ma túy loại Heroine còn lại sáu giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

(Tình trạng vật chứng theobiên bản giao nhận vật chứng ngày13/3/2023giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Dương Văn N; Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo
- UBND phường Cải Đan

(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản